ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 08 /TB-UBND	*Huyện Dương Minh Châu, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra sát hạch (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Căn cứ Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022 và Quyết định số 534/QĐ-SNV ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu.

Theo đề nghị của Hội đồng xét tuyển viên chức tại Tờ trình số /TTr-HĐXT ngày tháng năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu thông báo kết quả kiểm tra, sát hạch (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022 như sau:

1. Công bố kết quả kiểm tra, sát hạch (vòng 02) đối với 18 thí sinh tham gia kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022 (*kèm theo danh sách*).

2. Công bố danh sách dự kiến trúng tuyển viên chức đối với 16 trường hợp tham gia kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022 (*kèm theo danh sách*).

Kết quả kiểm tra, sát hạch (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2022 được Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu đăng tải trên website Trang thông tin điện tử của huyện tại địa chỉ: duongminhchau.tayninh.gov.vn.

Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu thông báo đến các thí sinh được biết./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Thí sinh dự tuyển;
- ĐVSN có liên quan;
- Lưu: VT, PNV HĐXT.

CHỦ TỊCH

Dương Văn Ư

UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM VÒNG 2 KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 08 /TB-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu)

TT	Số báo danh	Giới tính	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Điểm kiểm tra, sát hạch giám khảo 1 (thang điểm 100)	Điểm kiểm tra, sát hạch giám khảo 2 (thang điểm 100)	Điểm kiểm tra, sát hạch đã thống nhất	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
1	MN 01	Bà	Đặng Thị Kiều	Oanh	24/7/1999	ấp Thuận Tân, xã Truông Mít, huyện DMC	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non (CĐ 00011149)	Giáo viên mầm non	Trường Mẫu giáo Truông Mít	77,5	73,5	75,0		75,0	
2	MN 02	Bà	Lê Thị Hồng	Phấn	25/3/2000	ấp Thuận An, xã Truông Mít, huyện DMC	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non (CĐ 00011144)	Giáo viên mầm non	Trường Mẫu giáo Truông Mít	95,0	91,5	93,0		93,0	
3	MN 03	Bà	Dương Nguyễn Như	Huỳnh	15/01/2000	ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện DMC	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non (CĐ 00015480)	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Cầu Khởi	81,5	76,5	79,0		79,0	
4	MN 04	Bà	Ngô Thị Kiều	Oanh	06/12/2001	ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh, huyện DMC	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non (CĐ 00015459)	Giáo viên mầm non	Trường Mẫu giáo Lộc Ninh	83,0	78,0	80,0		80,0	
5	MN 05	Bà	Trần Thị Phương	Dung	04/9/2001	ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện DMC	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non (CĐ 00015444)	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Cầu Khởi	82,0	78,0	80,0		80,0	
6	MN 06	Bà	Nguyễn Thị Thùy	Vân	07/10/1992	Khu phố 4, thị trấn DMC, huyện DMC	Đại học	Giáo dục mầm non (006480)	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Suối Đá	78,5	75,5	76,0		76,0	

7	TH01	Bà	Nguyễn Kiều	Giang	10/12/1990	ấp Bến Kéo, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành	- Đại học - Nghiệp vụ sư phạm	- Giáo dục Thể chất - Bóng chuyền (017870) - Lý luận dạy và Giáo dục (17/CC-ĐHSP-ĐT)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Trường Tiểu học Lộc Ninh	82.0	82.0	82.0		82.00	
8	TH02	Ông	Võ Minh Phước	Hậu	14/02/1996	ấp Bàu Dài, xã Phước Minh, huyện DMC	Đại học	Sư phạm Giáo dục Thể chất	Giáo viên Giáo dục Thể chất	Trường Tiểu học Phước Minh B	94,0	90,0	92,0		92,0	
9	THCS01	Ông	Lê Võ Minh	Duy	03/4/1997	thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp (CN 002045)	Giáo viên môn Công nghệ	Trường THCS Phước Minh	63,0	65,0	65,0		65,0	
10	THCS02	Bà	Trần Thị Mỹ	Duyên	03/8/1998	Khu phố 4, thị trấn DMC, huyện DMC	- Đại học - Nghiệp vụ sư phạm THCS	- Văn học (DVH001612) - Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm THCS (NVSP.THCS.92)	Giáo viên Ngữ văn	Trường THCS Thị trấn	68,5	67,5	68,5		68,5	
11	THCS04	Bà	Hà Thị Kim	Ngân	24/5/1984	ấp 3, xã Bến Củi, huyện DMC	- Đại học - Nghiệp vụ sư phạm THCS	Công nghệ hóa dầu (374351)	Giáo viên Hóa học	Trường TH và THCS Bến Củi	50,0	51,0	51,0		51,0	
12	KT01	Bà	Hà Hồng	Tiên	09/02/1994	ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh, huyện DMC	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp (1002457)	Nhân viên kế toán	Trường THCS Lộc Ninh	78,0	75,0	78,0		78,0	
13	KT02	Bà	Trần Thị Thanh	Tâm	01/01/2001	ấp Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh, TP Tây Ninh	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp (000512/CD)	Nhân viên kế toán	Trường Tiểu học Bình Linh	63,0	62,0	63,0		63,0	
14	TV01	Bà	Phạm Kim	Trầm	08/7/1996	khu phố 1, phường 1, thành phố TN	Cao đẳng	Thư viện (B908692)	Nhân viên thư viện	Trường THCS Chà Là	71,0	70,0	71,0		71,0	

15	TV02	Bà	Hồ Thị Huyền	Trân	20/4/1995	khu phố 2, thị trấn DMC, huyện DMC	- Đại học - Nghiệp vụ Thông tin - Thư viện	- Luật (1745445) - Nghiệp vụ Thông tin - Thư viện (22755)	Công tác thư viện	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh	79,0	82,0	81,0		81,0	
16	BTV01	Bà	Nguyễn Lê Hồng	Ngọc	30/9/1993	Khu phố 1, thị trấn DMC, huyện DMC	Đại học	Báo chí - Truyền thông (QH2520180 1003)	Công tác phát thanh, truyền thanh	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh	83,0	80,0	83,0		83,0	
17	TH03	Bà	Nguyễn Thị Kim	Liên	28/02/1991	ấp Trường An, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành	- Đại học - Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	- Công nghệ thông tin (315175) - Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm bậc 1 (903/2013/NV SP)	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Phước Ninh						Vắng thi
18	THCS0 3	Bà	Nguyễn Thị Thu	Hương	10/7/1999	ấp Khởi Trung, xã Cầu Khởi, huyện DMC	- Đại học - Nghiệp vụ sư phạm	- Ngôn ngữ Anh (B 0002520) - Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm Tiểu học và THCS (06/NVSP.TH-THCS.2022)	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Phước Minh						Vắng thi

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
DỰ KIẾN TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 08 /TB-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2023 của UBND huyện Dương Minh Châu)

TT	Số báo danh	Giới tính	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Số lượng tuyển	Điểm kiểm tra, sát hạch đã thống nhất	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
1	MN 01	Bà	Đặng Thị Kiều	Oanh	24/7/1999	ấp Thuận Tân, xã Truông Mít, huyện DMC	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non (CĐ 00011149)	Giáo viên mầm non	Trường Mẫu giáo Truông Mít	1	75.00		75.00	
2	MN 02	Bà	Lê Thị Hồng	Phấn	25/3/2000	ấp Thuận An, xã Truông Mít, huyện DMC	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non (CĐ 00011144)	Giáo viên mầm non	Trường Mẫu giáo Truông Mít	1	93.00		93.00	
3	MN 03	Bà	Dương Nguyễn Như	Huỳnh	15/01/2000	ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện DMC	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non (CĐ 00015480)	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Cầu Khởi	1	79.00		79.00	
4	MN 04	Bà	Ngô Thị Kiều	Oanh	06/12/2001	ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh, huyện DMC	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non (CĐ 00015459)	Giáo viên mầm non	Trường Mẫu giáo Lộc Ninh	1	80.00		80.00	
5	MN 05	Bà	Trần Thị Phương	Dung	04/9/2001	ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, huyện DMC	Cao đẳng	Sư phạm Giáo dục mầm non (CĐ 00015444)	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Cầu Khởi	1	80.00		80.00	

6	MN 06	Bà	Nguyễn Thị Thùy	Vân	07/10/1992	Khu phố 4, thị trấn DMC, huyện DMC	Đại học	Giáo dục mầm non (006480)	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Suối Đá	1	76.00		76.00	
7	TH01	Bà	Nguyễn Kiều	Giang	10/12/1990	ấp Bến Kéo, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành	- Đại học - Nghiệp vụ sư phạm	- Giáo dục Thể chất - Bóng chuyền (017870) - Lý luận dạy và Giáo dục (17/CC-ĐHSP-ĐT)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Trường Tiểu học Lộc Ninh	1	82.00		82.00	
8	TH02	Ông	Võ Minh Phước	Hậu	14/02/1996	ấp Bàu Dài, xã Phước Minh, huyện DMC	Đại học	Sư phạm Giáo dục Thể chất	Giáo viên Giáo dục Thể chất	Trường Tiểu học Phước Minh B	1	92.00		92.00	
9	THCS01	Ông	Lê Võ Minh	Duy	03/4/1997	thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp (CN 002045)	Giáo viên môn Công nghệ	Trường THCS Phước Minh	1	65.00		65.00	
10	THCS02	Bà	Trần Thị Mỹ	Duyên	03/8/1998	Khu phố 4, thị trấn DMC, huyện DMC	- Đại học - Nghiệp vụ sư phạm THCS	- Văn học (DVH001612) - Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm THCS (NVSP.THCS.92)	Giáo viên Ngữ văn	Trường THCS Thị trấn	1	68.50		68.50	
11	THCS04	Bà	Hà Thị Kim	Ngân	24/5/1984	ấp 3, xã Bến Củi, huyện DMC	- Đại học - Nghiệp vụ sư phạm THCS	Công nghệ hóa dầu (374351)	Giáo viên Hóa học	Trường TH và THCS Bến Củi	1	51.00		51.00	
12	KT01	Bà	Hà Hồng	Tiên	09/02/1994	ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh, huyện DMC	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp (1002457)	Nhân viên kế toán	Trường THCS Lộc Ninh	1	78.00		78.00	
13	KT02	Bà	Trần Thị Thanh	Tâm	01/01/2001	ấp Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh, TP Tây Ninh	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp (000512/CD)	Nhân viên kế toán	Trường Tiểu học Bình Linh	1	63.00		63.00	
14	TV01	Bà	Phạm Kim	Trầm	08/7/1996	khu phố 1, phường 1, thành phố TN	Cao đẳng	Thư viện (B908692)	Nhân viên thư viện	Trường THCS Chà Là	1	71.00		71.00	

15	TV02	Bà	Hồ Thị Huyền	Trân	20/4/1995	khu phố 2, thị trấn DMC, huyện DMC	- Đại học - Nghiệp vụ Thông tin - Thư viện	- Luật (1745445) - Nghiệp vụ Thông tin - Thư viện (22755)	Công tác thư viện	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh	1	81.00		81.00	
16	BTV01	Bà	Nguyễn Lê Hồng	Ngọc	30/9/1993	Khu phố 1, thị trấn DMC, huyện DMC	Đại học	Báo chí - Truyền thông (QH25201801003)	Công tác phát thanh, truyền thanh	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh	1	83.00		83.00	